

Số: 44 /LDLD-CTCD

V/v tuyên truyền kết quả phát triển KTXH năm 2025
mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2026

Hung Yên, ngày 12 tháng 03 năm 2026

Kính gửi: Các công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh.

Thực hiện Hướng dẫn số 13-HD/BTGDVTU ngày 12/02/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ, Công văn số 247/MTTQ-BTT ngày 26/02/2026 của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh về tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2026; Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đề nghị các công đoàn cơ sở trực thuộc tập trung thực hiện một số nội dung sau:

1. Đẩy mạnh tuyên truyền kết quả và mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; những kết quả, thành tựu nổi bật về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Hưng Yên năm 2025 và một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 bằng các hình thức đa dạng, phù hợp (*thông qua các kênh thông tin sinh hoạt chuyên đề nhóm, Zalo, Facebook của công đoàn cơ sở, tuyên truyền cổ động trực quan, phát động tổ chức thực hiện các phong trào thi đua yêu nước...*)

2. Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ, góp phần tạo sự đồng thuận xã hội, tăng cường, phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc tham gia vào các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; tích cực giám sát việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; các chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án lớn, công trình trọng điểm của đất nước, của tỉnh.

3. Kịp thời nắm chắc tình hình tư tưởng, tâm trạng của đoàn viên, người lao động trong quá trình triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; sớm phát hiện những vấn đề nhạy cảm, phức tạp mới phát sinh và kịp thời báo cáo Liên đoàn Lao động tỉnh (*qua cán bộ phụ trách địa bàn*) để hướng dẫn giải quyết theo quy định.

(*Gửi kèm Hướng dẫn số 13-HD/BTGDVTU ngày 12/02/2026
của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ*)

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh yêu cầu các công đoàn cơ sở triển khai thực hiện đạt hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban Thường trực UB MTTQVN tỉnh;
- Thường trực LDLD tỉnh;
- Ban công tác Công đoàn, Ban Công đoàn KKT và các KCN;
- Lưu: VT, TG-NC Ban CTCD.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Thị Thắng

HƯỚNG DẪN

Tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2026

Thực hiện Hướng dẫn số 10-HD/BTGDVTW, ngày 06/02/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương về tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2026 và chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy ban hành Hướng dẫn tuyên truyền như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tạo sự thống nhất cao về nhận thức, tư tưởng chính trị và quyết tâm hành động trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, sự đồng thuận trong xã hội, tiếp tục phát huy những kết quả quan trọng đã đạt được trong năm 2025; tăng tốc, bứt phá mạnh mẽ, phấn đấu thực hiện mục tiêu tăng trưởng 2 con số giai đoạn 2026 - 2030, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2026 - 2030); Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I và Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

- Củng cố niềm tin, khơi dậy khát vọng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân về thời cơ, thách thức và trách nhiệm lịch sử to lớn trong bối cảnh thế giới đang có những thay đổi mang tính thời đại, đất nước sau Đại hội XIV của Đảng - Đại hội mở đầu kỷ nguyên phát triển giàu mạnh, thịnh vượng; về những kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và những thành tựu to lớn của đất nước, của tỉnh sau hơn 40 năm đổi mới, qua đó góp phần đưa đất nước tiến tới mốc son vẻ vang: 100 năm thành lập Đảng và 100 năm thành lập nước.

- Công tác tuyên truyền cần bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, nhiệm vụ chính trị và tình hình thực tiễn của các cấp, các ngành, địa phương; chủ động, nhanh nhạy, kịp thời định hướng những vấn đề mới, đột phá trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội bằng nhiều hình thức phù hợp, linh hoạt, sáng tạo; gắn với tuyên truyền thực hiện các nhiệm vụ chính trị khác của đất nước, gắn với kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng năm 2026 theo tinh thần đổi mới, thiết thực, hiệu quả, hướng đến Nhân dân; chủ động đấu tranh phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, chống phá Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Tuyên truyền kết quả và mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước

1.1. Phân tích, làm rõ bối cảnh tình hình thế giới, khu vực và trong nước năm 2025; khẳng định sự lãnh đạo sáng suốt, đúng đắn của Đảng, sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt, hiệu quả của Nhà nước trong việc triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, vượt qua nhiều khó khăn, thách thức để đạt được những thành tựu quan trọng, toàn diện.

1.2. Tuyên truyền những thành tựu của đất nước sau 40 năm đổi mới, Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn, toàn diện và có ý nghĩa lịch sử, tạo nền tảng vững chắc để đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới. Phân tích sâu sắc những nhân tố làm nên thành tựu to lớn, trong đó nhấn mạnh những nhân tố mang tính quyết định: sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam, tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên mạnh mẽ của dân tộc Việt Nam; sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; sự kết hợp hài hòa giữa nội lực là cơ bản, chiến lược, lâu dài với ngoại lực là quan trọng, giữa kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội với chủ động, sáng tạo trong hội nhập quốc tế.

1.3. Tuyên truyền sâu rộng, phân tích và làm rõ kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, nhất là các thành tựu nổi bật, mang tính đột phá:

+ Kinh tế duy trì đà phục hồi và tăng trưởng tích cực, tăng trưởng GDP năm 2025 đạt 8,02%, thuộc nhóm các quốc gia có tốc độ tăng trưởng cao trong khu vực và thế giới, quy mô nền kinh tế đạt khoảng 514 tỷ USD, GDP bình quân đầu người đạt 5.026 USD, đưa Việt Nam vào nhóm nước có thu nhập trung bình cao. Lạm phát được kiểm soát phù hợp, các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm, thu ngân sách nhà nước đạt kỷ lục¹; bội chi ngân sách, nợ công, nợ Chính phủ và nợ nước ngoài được quản lý chặt chẽ, trong giới hạn. Hoạt động xuất nhập khẩu và thương mại quốc tế tiếp tục mở rộng². Đầu tư phát triển được tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm, có sức lan tỏa cao; môi trường đầu tư, kinh doanh tiếp tục được cải thiện³.

+ Khu vực kinh tế nhà nước tiếp tục giữ vai trò chủ đạo, là công cụ quan trọng để Nhà nước định hướng, điều tiết và ổn định nền kinh tế, góp phần bảo đảm các cân đối lớn và ổn định kinh tế vĩ mô. Việc cơ cấu lại, đổi mới, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước tiếp tục được đẩy mạnh; hiệu quả sản xuất, kinh doanh và năng lực quản trị từng bước được nâng lên, phát huy vai trò dẫn dắt, tạo nền tảng cho phát triển kinh tế nhanh và bền vững.

+ Khu vực kinh tế tư nhân phát triển tích cực, khẳng định vai trò là một động lực quan trọng của nền kinh tế⁴, giúp tạo việc làm cho đa số lực lượng lao động xã hội, góp phần quan trọng vào tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội. Nhiều doanh nghiệp tư nhân từng bước nâng cao năng lực quản trị, đẩy mạnh đổi mới sáng

¹ Lạm phát được kiểm soát 3,31%; Thu ngân sách nhà nước đạt kỷ lục, đến ngày 31/12/2025 đạt khoảng 2,65 triệu tỷ đồng, vượt dự toán tới 34,74% và tăng 30,3% so với cùng kỳ năm ngoái.

² Quy mô thương mại quốc tế đạt kỷ lục hơn 930 tỷ USD năm 2025 (xuất khẩu nông sản lần đầu vượt 70 tỷ USD), thuộc nhóm 20 quốc gia dẫn đầu thế giới.

³ Đạt 38,4 tỷ USD, vốn thực hiện đạt 27,62 tỷ USD, nhiều nhất từ khi có vốn FDI (trong nhóm 15 nước đang phát triển thu hút FDI lớn nhất thế giới).

⁴ Năm 2025 có 297.500 doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động, cao gấp 1,3 lần số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường; lũy kế đến nay, cả nước có 1.02 triệu doanh nghiệp đang hoạt động, tăng trên 20% so với năm 2020.

tạo, chuyển đổi số, tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng trong nước và quốc tế, đóng góp tích cực vào quá trình cơ cấu lại nền kinh tế.

+ Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; thương mại, dịch vụ, du lịch phục hồi nhanh, thương mại điện tử và thanh toán không dùng tiền mặt mở rộng; nông nghiệp phát triển theo hướng sinh thái, hiện đại, bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu. Hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược được đẩy mạnh đầu tư với nhiều đột phá; các công trình giao thông, năng lượng, logistics, y tế, giáo dục, hạ tầng số và đô thị quy mô lớn được triển khai đồng bộ, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, thu hút đầu tư, mở rộng không gian phát triển và từng bước khẳng định vai trò trung tâm kết nối của Việt Nam trong khu vực.

+ Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại và được triển khai quyết liệt, đạt kết quả bước đầu quan trọng⁵; ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số được đẩy mạnh trên các lĩnh vực quản lý nhà nước, sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội. Kinh tế số, xã hội số có bước tiến rõ nét; nhiều nền tảng số, cơ sở dữ liệu quốc gia được xây dựng, kết nối, khai thác hiệu quả, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tăng năng suất lao động.

+ Thể chế, chính sách về văn hóa được quan tâm, từng bước hoàn thiện. Nguồn lực đầu tư cho phát triển văn hoá được tăng cường. Công nghiệp văn hoá đang trên đà phát triển. Các giá trị văn hoá thấm sâu vào mọi mặt của đời sống xã hội, khơi dậy truyền thống yêu nước, củng cố niềm tin và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Hội nhập quốc tế về văn hoá ngày càng được mở rộng, góp phần nâng cao tiềm lực, vị thế, uy tín, sức mạnh mềm của quốc gia.

+ Công tác an sinh xã hội được triển khai toàn diện, hiệu quả⁶; đời sống Nhân dân tiếp tục được cải thiện; các chính sách hỗ trợ người dân, doanh nghiệp được thực hiện kịp thời, đúng đối tượng. Giáo dục - đào tạo và y tế được tăng cường theo hướng đổi mới, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và chăm sóc sức khỏe toàn dân; tỷ lệ lao động qua đào tạo, thu nhập bình quân tiếp tục tăng, mạng lưới y tế cơ sở và độ bao phủ bảo hiểm y tế tiếp tục mở rộng. Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, giáo dục thanh thiếu niên, bình đẳng giới được đẩy mạnh; hoàn thành mục tiêu xóa nhà tạm sớm hơn kế hoạch, phát triển nhà ở xã hội vượt chỉ tiêu. Các chính sách dân tộc, tôn giáo được thực hiện nghiêm túc, khối đại đoàn kết toàn dân tộc tiếp tục được củng cố, tăng cường niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước.

+ Công tác tinh gọn tổ chức bộ máy gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được đẩy mạnh đồng bộ, quyết liệt, bảo đảm mục tiêu xây dựng bộ máy “tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả”. Việc sắp xếp đơn vị hành

⁵ Việt Nam vươn lên thứ hai trong ASEAN về đầu tư AI, thứ 6/40 quốc gia về chỉ số AI và thứ 44/139 về chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu. Mạng 5G đạt vùng phủ sóng trên 90% dân số, Trung tâm Dữ liệu quốc gia đi vào vận hành, đưa Việt Nam vào nhóm 5 quốc gia đầu tiên làm chủ trọn vẹn hệ sinh thái 5G...

⁶ Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 1,3%. Theo xếp hạng của Liên hợp quốc, chỉ số hạnh phúc năm 2024 của Việt Nam xếp thứ 46, tăng 8 bậc so với năm 2024, 37 bậc so với năm 2020 và đạt mức cao nhất từ trước đến nay. Chỉ số phát triển bền vững (SDGs) của Việt Nam năm 2025 xếp thứ hai Đông Nam Á.

chính, tổ chức mô hình chính quyền địa phương 2 cấp và đẩy mạnh phân cấp, phân quyền được triển khai nghiêm túc, góp phần tổ chức lại không gian phát triển, bố trí hợp lý nguồn lực; đồng thời kiện toàn các cơ quan trong hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối, khắc phục chồng chéo, nâng cao hiệu quả hoạt động, tạo nền tảng nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và sử dụng hiệu quả các nguồn lực.

+ Xây dựng, hoàn thiện thể chế và cải cách hành chính tiếp tục có nhiều chuyển biến rõ nét, giúp tháo gỡ các điểm nghẽn về cơ chế, chính sách, khơi thông, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, tạo đột phá phát triển trên các lĩnh vực; đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp.

+ Quản lý, sử dụng tài nguyên được tăng cường theo hướng chặt chẽ, hiệu quả. Công tác bảo vệ môi trường, kiểm soát ô nhiễm đạt nhiều kết quả tích cực. Việc huy động, sử dụng các nguồn lực cho ứng phó với biến đổi khí hậu tiếp tục được đẩy mạnh; các chương trình, kế hoạch về tăng trưởng xanh, phát triển bền vững, kinh tế tuần hoàn từng bước được triển khai đồng bộ. Công tác chuyển đổi xanh, giảm phát thải khí nhà kính, phát triển và sử dụng năng lượng tái tạo, năng lượng sạch được thúc đẩy, nâng cao năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo đảm hài hòa giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường, hướng tới phát triển bền vững trong giai đoạn tới.

+ Tiềm lực quốc phòng, an ninh tiếp tục được củng cố, tăng cường; khả năng dự báo, xử lý các tình huống được nâng lên, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ. An ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững, bảo đảm an ninh, an toàn, an dân; an toàn, an ninh thông tin, an ninh mạng được tăng cường. Hoạt động đối ngoại diễn ra chủ động, tích cực, sôi động và hiệu quả trên cả bình diện song phương và đa phương, đạt nhiều kết quả quan trọng, tạo thêm thuận lợi và thời cơ mới cho phát triển kinh tế - xã hội; góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, mở rộng hợp tác quốc tế, tiếp tục củng cố, nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.

1.4. Phân tích, dự báo một số yếu tố tác động đến nền kinh tế đất nước: bối cảnh quốc tế, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; triển vọng tăng trưởng kinh tế toàn cầu đối mặt nhiều rủi ro; các thách thức an ninh phi truyền thống, an ninh năng lượng, an ninh lương thực, thiên tai, dịch bệnh và biến đổi khí hậu gia tăng. Trong nước, triển vọng phát triển kinh tế - xã hội được đánh giá tích cực trên nền tảng ổn định kinh tế vĩ mô, cải cách thể chế, cải thiện môi trường đầu tư, phát triển hạ tầng chiến lược, thúc đẩy chuyển đổi số, kinh tế xanh và kinh tế tuần hoàn; tuy nhiên, nền kinh tế vẫn chịu tác động mạnh từ bất ổn bên ngoài và những hạn chế nội tại như quy mô còn nhỏ, độ mở lớn, sức chống chịu và năng suất lao động chưa cao, quá trình chuyển đổi mô hình tăng trưởng còn nhiều thách thức.

1.5. Tiếp tục tuyên truyền đường lối phát triển kinh tế - xã hội của Đảng; các nghị quyết, chỉ thị, kết luận mới về lĩnh vực kinh tế - xã hội, đặc biệt là các nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị: Nghị quyết số 57-NQ/TW về *đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia*, Nghị quyết số 59-NQ/TW về *hội nhập quốc tế trong tình hình mới*, Nghị quyết số 66-NQ/TW về *đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất*

nước trong kỷ nguyên mới, Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân, Nghị quyết số 70-NQ/TW về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Nghị quyết số 71-NQ/TW về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, Nghị quyết số 72-NQ/TW về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, Nghị quyết số 79-NQ/TW về phát triển kinh tế nhà nước, Nghị quyết số 80-NQ/TW về phát triển văn hóa Việt Nam; Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và các nhóm nhiệm vụ, giải pháp của Chính phủ về phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, kết quả các Kỳ họp Quốc hội khóa XVI, trong đó cần tập trung phân tích sâu các giải pháp nâng cao hiệu quả các động lực tăng trưởng truyền thống, đồng thời tạo đột phá phát triển các động lực tăng trưởng mới dựa trên khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nguồn nhân lực chất lượng cao, thúc đẩy tăng năng suất lao động nhanh, cao và bền vững.

1.6. Tiếp tục lan tỏa quan điểm, tư tưởng chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm về nhận thức và định hướng nhiệm vụ, giải pháp chuẩn bị cho đất nước bước vào kỷ nguyên mới; biến nhận thức, niềm tin thành ý chí, hành động cho cả hệ thống chính trị, mọi tầng lớp Nhân dân quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, tạo tiền đề hướng đến tăng trưởng kinh tế hai con số giai đoạn 2026 - 2030.

1.7. Phản ánh thực tiễn triển khai chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội, sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp trong việc triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; tập trung đánh giá sâu sắc kết quả thực hiện các Chương trình (Kế hoạch) hành động nhằm cụ thể hóa và thực hiện hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đẩy mạnh tuyên truyền các phong trào thi đua yêu nước, kịp thời phát hiện, cổ vũ, biểu dương nhân tố mới và nhân rộng mô hình mới, cách làm hay, điển hình tiên tiến trong lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội. Kiên quyết đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch xuyên tạc tình hình kinh tế - xã hội nước ta, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội.

1.8. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại về quan điểm, chủ trương, đường lối đối ngoại nhất quán của Đảng, Nhà nước; kết quả công tác triển khai đường lối đối ngoại của Đảng, nhất là kết quả thực hiện mục tiêu ngoại giao phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; tinh thần chủ động và tích cực hội nhập quốc tế vì lợi ích quốc gia - dân tộc; bối cảnh mới trong nước và quốc tế năm 2026 tác động đến quá trình hội nhập của Việt Nam; những hoạt động đối ngoại lớn của Đảng và Nhà nước ta, các hoạt động ngoại giao Nhân dân tiêu biểu, các hoạt động của Việt Nam đăng cai tổ chức các hội nghị quốc tế, đảm nhiệm trọng trách và vai trò trong các tổ chức, diễn đàn đa phương.

2. Tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2026

- Tập trung tuyên truyền những kết quả, thành tựu nổi bật về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2025; việc triển khai thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải

pháp năm 2026⁷. Nhân mạnh, khẳng định kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, nhất là các thành tựu nổi bật, mang tính đột phá: Tổng sản phẩm (GRDP theo giá so sánh 2010) trên địa bàn tỉnh ước đạt 166.106 tỷ đồng, tăng 8,78% so với năm 2024, trong đó khu vực: Nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 4,01%; công nghiệp và xây dựng tăng 10,66% (công nghiệp tăng 10,65%; xây dựng tăng 10,68%); dịch vụ tăng 7,79%. Tổng giá trị sản xuất ước đạt 633.434 tỷ đồng, tăng 10,37% so với năm 2024⁸. GRDP bình quân đầu người ước đạt 99 triệu đồng. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng công nghiệp, dịch vụ, trong đó: Nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm 12,3%; Công nghiệp và xây dựng chiếm 53,9%; Dịch vụ chiếm 28% và Thuế sản phẩm chiếm 5,8%. Thu ngân sách trên địa bàn tăng mạnh với số ước thực hiện 82.122 tỷ đồng, vượt dự toán giao. Bảo vệ môi trường được tăng cường; có 98% hộ dân được sử dụng nước sạch; 100% các khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường. Giá trị sản xuất công nghiệp và xây dựng ước đạt 508.567 tỷ đồng, tăng 11,36% so với năm 2024⁹; Chỉ số sản xuất công nghiệp năm 2025 tăng 12,3% so với năm 2024¹⁰. Tỷ lệ đô thị hóa đến năm 2025 ước đạt 34%. Tính đến hết ngày 26/11/2025, toàn tỉnh giải ngân được 23.788,6 tỷ đồng, đạt 59% so với kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao¹¹; phần đầu hết năm 2025, tỷ lệ giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn giao. Giá trị sản xuất dịch vụ ước đạt 79.949 tỷ đồng, tăng 7,99%; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 229.451 tỷ đồng, tăng 9,5%; kim ngạch xuất khẩu đạt 11.968 triệu USD, tăng 15,1% so với năm 2024. Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản ước đạt 44.918 tỷ đồng, tăng 4,05% so với năm 2024. Tổng sản lượng thủy sản ước đạt 357,7 nghìn tấn, tăng 3,2%, trong đó, khai thác 106 nghìn tấn, tăng 3%, nuôi trồng 251,7 nghìn tấn, tăng 3,2% so với năm 2024. Xây dựng nông thôn mới được quan tâm chỉ đạo thực hiện theo hướng thực chất, hiệu quả¹². Chú trọng, làm rõ những khó khăn, thách thức của bối cảnh tình hình thế giới, khu vực, trong nước, trong tỉnh; từ đó khẳng định sự sáng suốt, đúng đắn của Đảng, Nhà nước, nỗ lực, quyết tâm của cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành, đoàn thể và sự ủng hộ tham gia tích cực của các tầng lớp nhân dân, doanh nghiệp trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; tạo sự thống nhất cao trong Đảng, sự đồng thuận trong toàn xã hội, cổ vũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân phát huy cao độ tinh thần “tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc”, đoàn kết, tin tưởng, nỗ lực phấn đấu hoàn thành thắng lợi, vượt các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, tạo tiền đề vững chắc để xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2026 -

⁷ theo Báo cáo số 153 -BC/UBND, ngày 07/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2026; Nghị quyết số 788/NQ-HĐND, ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

⁸ Giá trị sản xuất: Công nghiệp và xây dựng tăng 11,36%; Dịch vụ tăng 7,99%; Nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng 4,05%.

⁹ Trong đó giá trị công nghiệp đạt 434.665 tỷ đồng, tăng 11,23% và giá trị xây dựng đạt 73.902 tỷ đồng, tăng 12,1%

¹⁰ Trong đó, khai khoáng tăng 16,3%, công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 12,68%, phân phối điện tăng 8,2%, cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải tăng 16,2%

¹¹ Nguồn vốn cấp tỉnh quản lý giải ngân được 10.289/34.840,6 tỷ đồng, đạt 29,5% kế hoạch; Nguồn vốn cấp xã quản lý giải ngân được 5.085,2/5.460,1 tỷ đồng, đạt 93,1% kế hoạch; Nguồn vượt thu, kết dư, dự phòng và vốn khác do cấp tỉnh, cấp xã quản lý giải ngân được 8.048/14.063 tỷ đồng, đạt 57,2% kế hoạch.

¹² Đến nay, 100% xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (NTM), 163 xã được công nhận đạt chuẩn NTM nâng cao; 57 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, có 02 huyện được Thủ tướng Chính phủ công nhận huyện đạt chuẩn NTM nâng cao và 232 khu dân cư được công nhận khu dân cư NTM kiểu mẫu...

2030), góp phần thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Đại hội XIV của Đảng.

- Tập trung tuyên truyền việc thực hiện có hiệu quả các kế hoạch, chương trình, đề án, dự án để triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 và các giải pháp của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và bộ, ngành trung ương; đẩy mạnh thực hiện 06 nhiệm vụ trọng tâm và 03 đột phá phát triển theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I đã đề ra; tiếp tục rà soát, tháo gỡ kịp thời các điểm nghẽn về cơ chế, chính sách và khơi thông các nguồn lực của tỉnh, các cơ chế hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đã ban hành tạo động lực mới cho tăng trưởng của các lĩnh vực... một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2026 sau:

(1) Tập trung tuyên truyền phát triển kinh tế nhanh, bền vững theo hướng công nghiệp hiện đại, đô thị văn minh; lấy đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm nền tảng và động lực chính để cơ cấu lại nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng. Việc đẩy nhanh tiến độ các dự án đã đăng ký đầu tư; đồng hành với nhà đầu tư để sớm hoàn thiện hạ tầng và đưa các dự án vào hoạt động, phân đầu tăng trưởng năm 2026 ở mức 2 con số; chủ trương xây dựng Khu kinh tế tự do... Tuyên truyền các giải pháp góp phần hoàn thiện đồng bộ và thực hiện thống nhất, hiệu quả các cơ chế, chính sách, quy định, quy hoạch, kế hoạch chiến lược và xây dựng hệ thống quản lý, quản trị phát triển hiện đại; thúc đẩy đổi mới sáng tạo; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn cản trở phát triển, nhất là trong lĩnh vực quản lý đất đai, giải phóng mặt bằng, xây dựng, giao thông, bất động sản, bảo vệ môi trường, tài chính, ngân sách nhà nước, tài sản công, đầu tư, đầu tư công theo hướng đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính... đẩy mạnh cơ cấu lại ngành theo hướng phát triển bền vững, theo chuỗi giá trị, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn và tích tụ, tập trung ruộng đất; việc đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu và thực hiện hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn...; công tác chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU).

- Tuyên truyền các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và bảo vệ môi trường, các giải pháp khắc phục tình trạng ô nhiễm không khí, nguồn nước, chú trọng bảo vệ môi trường khu vực nông thôn. Tăng cường tuyên truyền công tác quản lý thu gom rác thải, đặc biệt là việc phân loại rác tại nguồn, nhấn mạnh đây là giải pháp bền vững, lâu dài trong giải quyết rác thải sinh hoạt; công tác chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, triển khai các chương trình, kế hoạch phòng, chống thiên tai.

- Tuyên truyền việc mở rộng và nâng cao hơn nữa chất lượng dịch vụ công trực tuyến; chuyển mạnh sang phương thức “chủ động” phục vụ, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp; triển khai thực hiện mô hình “Chính quyền phục vụ người dân và doanh nghiệp”, “Chính quyền thân thiện vì Nhân dân phục vụ” trên phạm vi toàn tỉnh. Quyết tâm đưa tỉnh Hưng Yên nằm trong 10 tỉnh, thành phố có xếp hạng chỉ số PCI, Par Index, SIPAS, PAPI, PII và trong 15 tỉnh, thành phố có xếp hạng chỉ số DTI cao nhất cả nước.

Chú trọng tuyên truyền các phong trào, các nhân tố mới, mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong phát triển kinh tế - xã hội.

(2) Tuyên truyền phát triển toàn diện và nâng cao chất lượng y tế, giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ, lao động việc làm, bảo đảm an sinh xã hội, văn hóa, thể dục, thể thao, thông tin, tuyên truyền nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân.

- Tuyên truyền xây dựng môi trường văn hóa, đời sống văn hóa, xây dựng con người Việt Nam thời kỳ đổi mới, hội nhập, giữ gìn, phát huy giá trị thuần phong, mỹ tục và các hệ giá trị gắn với thực hiện các phong trào, các cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá giai đoạn 2026 - 2030”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Thi đua thực hiện văn hóa công sở”, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội...; việc phát huy hiệu quả các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể; các hoạt động của UNESCO và đất nước vinh danh, công nhận đối với danh nhân văn hóa thế giới Lê Quý Đôn.

(3) Tuyên truyền công tác xây dựng chính quyền, cải cách hành chính và quốc phòng, an ninh.

- Tuyên truyền việc hoàn thiện và vận hành thông suốt, hiệu lực, hiệu quả mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Tăng cường phân cấp, phân quyền đi đôi với tăng cường tính minh bạch, công khai, trách nhiệm giải trình, kiểm soát quyền lực, kiểm tra, giám sát; giải quyết công việc theo phương châm “6 rõ” (rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ kết quả).

- Tuyên truyền công tác xây dựng và thực hiện Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh ngang tầm nhiệm vụ, Đề án sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 - 2030; công tác triển khai bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Việc thực hiện hiệu quả nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương; bảo đảm vững chắc an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, góp phần tạo môi trường an toàn, ổn định, thuận lợi cho phát triển kinh tế, xã hội và bảo vệ cuộc sống bình yên của Nhân dân. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật trên địa bàn...Chú trọng tuyên truyền việc triển khai thực hiện các phong trào thi đua quyết thắng, phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc, qua đó giáo dục, nâng cao ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc và giữ vững an ninh chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc ở từng cơ sở và trên địa bàn toàn tỉnh.

- Tuyên truyền về tình hình biển đảo, công tác biên giới trên đất liền; chú trọng tuyên truyền những cơ sở, chứng cứ lịch sử và pháp lý khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa; các chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng, Nhà nước liên quan đến biển, đảo Việt Nam. Tuyên truyền, đấu tranh ngăn chặn, làm thất bại âm mưu “diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch và hoạt động của các phần tử cơ hội, không để bị động, bất ngờ, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

III. HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

1. Tổ chức Hội nghị học tập, quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng về kinh tế - xã hội đến các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên trong toàn hệ thống chính trị.

2. Tuyên truyền sâu rộng trên báo chí, phát thanh - truyền hình, công/trang thông tin điện tử các ban, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức và trên nền tảng số, mạng xã hội (Facebook, Zalo, Youtube...); chú trọng các sản phẩm truyền thông đa phương tiện, truyền thông số.

3. Tổ chức hội nghị nội bộ cấp ủy, hội nghị cấp ủy mở rộng, hội nghị báo cáo viên, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp... để phổ biến, quán triệt, thông tin, tuyên truyền. Phát huy vai trò thông tin cơ sở, báo cáo viên, tuyên truyền viên, văn nghệ sĩ, trí thức và người có uy tín và tầm ảnh hưởng...

Tổ chức hội thảo, tọa đàm để nhằm thông tin, tuyên truyền, trao đổi, thảo luận, giải đáp những vấn đề đặt ra và tiếp thu, tham vấn ý kiến của các cơ quan, tổ chức, chuyên gia.

4. Tuyên truyền, cổ động trực quan (xây dựng các khẩu hiệu, băng rôn, pano, áp phích) tại các khu vực trung tâm, khu hành chính, nơi công cộng... Tuyên truyền qua bản tin thông báo nội bộ, các tài liệu, ấn phẩm sách, tờ gấp.

5. Phát động, tổ chức các phong trào thi đua yêu nước trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, tạo khí thế thi đua học tập, lao động sáng tạo, vượt qua khó khăn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng ủy các xã, phường và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

- Chỉ đạo công tác quán triệt, tuyên truyền các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội; quá trình triển khai các chương trình (kế hoạch) hành động thực hiện nghị quyết; phát động phong trào thi đua yêu nước năm 2026, kịp thời phát hiện, biểu dương các tập thể, cá nhân điển hình, tiên tiến trong học tập, lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội.

- Nắm chắc tình hình tư tưởng, tâm trạng của cán bộ, đảng viên, đội ngũ doanh nhân, cộng đồng doanh nghiệp, đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, doanh nhân và các tầng lớp Nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; chủ động dự báo và xử lý những vấn đề tư tưởng nảy sinh; kịp thời định hướng dư luận, tăng cường công tác tư tưởng, góp phần tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bắt kịp từ thực tiễn.

2. Đề nghị các ban, sở, ngành tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt các nội dung thông tin tuyên truyền tại phần II của Hướng dẫn bằng nhiều hình thức phù hợp, thiết thực và hiệu quả. Các sở, ngành thuộc lĩnh vực kinh tế - xã hội xây dựng chương trình (kế hoạch) tuyên truyền các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 do sở, ngành phụ trách; chỉ đạo tuyên truyền nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên các phương tiện truyền thông sở, ngành, đơn vị. Tổ chức các hội nghị thông tin, tuyên truyền, hội thảo, tọa đàm, họp báo về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, về các chính sách, sự kiện quan trọng bộ, ngành được phân công đảm nhận. Đối với những chủ trương, chính sách có tác động xã hội lớn, các vụ việc nổi cộm, Nhân dân quan tâm, cần chủ động phối hợp để kịp thời có phương án thông tin,

tuyên truyền, không để xảy ra tình trạng gây mất ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

2.1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Phối hợp chặt chẽ với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy trong chỉ đạo, định hướng và quản lý công tác thông tin, tuyên truyền, nhất là việc quản lý thông tin trên không gian mạng; chủ động phát hiện, đấu tranh, xử lý nghiêm các hành vi phát tán thông tin sai trái, xuyên tạc, tin giả, tin xấu độc, gây hoang mang trong Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, ảnh hưởng tiêu cực đến việc triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về kinh tế - xã hội.

- Chỉ đạo hướng dẫn tổ chức hoạt động văn hóa, thể thao du lịch, triển lãm, cổ động trực quan về các thành tựu trong phát triển kinh tế - xã hội, gắn với hoạt động các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, tạo không khí thi đua, cổ vũ tinh thần lao động sáng tạo, ý chí vượt khó trong mỗi cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, giai đoạn 2026 - 2030 và nhiệm kỳ Đại hội XIV của Đảng.

2.2. Sở Nội vụ

- Chủ trì tham mưu Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh phát động triển khai rộng rãi các phong trào thi đua yêu nước trong toàn tỉnh. Chú trọng đẩy mạnh các phong trào thi đua nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, cải cách hành chính, tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

- Đề xuất biểu dương, khen thưởng, tôn vinh các tập thể, cá nhân, các điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua yêu nước trên các lĩnh vực, nhất là phát triển kinh tế - xã hội tạo khí thế thi đua sôi nổi, góp phần thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030.

2.3. Công an tỉnh

Phối hợp đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2026 trên nền tảng VneID; kịp thời đấu tranh ngăn chặn, bóc gỡ, xử lý, báo xấu các tài khoản trên mạng xã hội; phản bác các quan điểm sai trái, thông tin xấu độc, xuyên tạc, gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc và chế độ.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Chỉ đạo công tác tuyên truyền nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội thông qua các phương tiện truyền thông, các sinh hoạt chính trị của tổ chức, đoàn thể; làm tốt công tác tuyên truyền, vận động phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tạo sự đồng thuận xã hội, tăng cường, phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc tham gia vào các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tích cực giám sát việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; các chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án lớn, công trình trọng điểm của đất nước, của tỉnh.

- Kịp thời nắm chắc tình hình tư tưởng, tâm trạng của cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; sớm phát hiện những vấn đề nhạy cảm, phức tạp mới phát sinh, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền và phối hợp giải quyết theo quy định.

4. Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh; Hội Nhà báo tỉnh, Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh; Trang thông tin điện tử, bản tin của các ban, sở, ngành, đoàn thể tỉnh

- Bám sát chỉ đạo, định hướng đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng. Xây dựng và nâng cao chất lượng chuyên trang, chuyên mục, diễn đàn, tin, bài, chủ động cung cấp thông tin chính thống, lan tỏa thông tin tích cực; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan nhà nước để tuyên truyền tình hình triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và khí thế thi đua lao động, sản xuất ở các cấp, các ngành, các địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Hội Văn học - Nghệ thuật, Hội Nhà báo tỉnh động viên đội ngũ văn nghệ sỹ tích cực sáng tác, quảng bá những tác phẩm văn học, nghệ thuật ca ngợi Đảng, Bác Hồ, ca ngợi những thành tựu của đất nước, con người Việt Nam; chú trọng những kết quả, thành tựu, dấu ấn nổi bật và những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong phát triển kinh tế xã hội; cổ vũ các tầng lớp Nhân dân vượt qua mọi khó khăn, thách thức, quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi các Nghị quyết của Đảng.

5. Ban Tuyên giáo và Dân vận các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và Ban Xây dựng Đảng các xã, phường

Tham mưu cho cấp uỷ ban hành văn bản chỉ đạo và tổ chức các hoạt động tuyên truyền bằng hình thức phù hợp, thiết thực, hiệu quả; nắm tình hình, dự báo và kịp thời tham mưu cấp uỷ chỉ đạo giải quyết những vấn đề tư tưởng nảy sinh. Tăng cường hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên; tổ chức các hội thảo, tọa đàm, hội nghị tập huấn. Chủ trì chỉ đạo, hướng dẫn, định hướng công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát công tác tuyên truyền trên địa bàn. Phối hợp với cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương } để báo cáo,
- Thường trực Tỉnh uỷ
- Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh,
- Các đồng chí lãnh đạo Ban,
- Các cơ quan liên quan (mục IV),
- Lưu Văn phòng Ban.



**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Trịnh Thị Hoàng Yến